

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
của Thống kê cơ sở thuộc Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương**

CỤC TRƯỞNG CỤC THỐNG KÊ

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 384/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thống kê; Quyết định số 1892/QĐ-BTC ngày 30 tháng 5 năm 2025 và Quyết định số 2288/QĐ-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Quyết định số 384/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thống kê;

Căn cứ Quyết định số 1528/QĐ-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phân công, phân cấp công tác tổ chức, cán bộ tại Bộ Tài chính;

Căn cứ Công văn số 10518/BTC-TCCB ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Bộ Tài chính về việc phê duyệt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thống kê cấp tỉnh thuộc Cục Thống kê;

Căn cứ Quyết định số 912/QĐ-CTK ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Cục trưởng Cục Thống kê quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thuộc Cục Thống kê;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Thống kê cơ sở là đơn vị thuộc Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thực hiện hoạt động thống kê trên địa bàn quản lý theo chương trình công tác do Trưởng Thống kê tỉnh, thành phố giao; giúp Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý nhà nước về thống kê trên địa bàn; cung cấp, phổ biến thông tin kinh tế - xã hội phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành của lãnh đạo Đảng, Chính quyền cấp xã và cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

2. Tên gọi, trụ sở và địa bàn quản lý của Thống kê cơ sở tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

3. Thống kê cơ sở có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tổ chức, triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về thống kê.
2. Thực hiện thu thập, xử lý, tổng hợp báo cáo thống kê, điều tra thống kê và tổng điều tra thống kê.
3. Tiếp nhận, quản lý, sử dụng dữ liệu, thông tin từ cơ sở dữ liệu hành chính do các cơ quan quản lý dữ liệu cung cấp cho hoạt động thống kê trên địa bàn cấp xã theo quy định của pháp luật. Bảo mật thông tin của tổ chức, cá nhân trong quá trình cung cấp, chia sẻ dữ liệu hành chính cho hoạt động thống kê theo quy định của pháp luật.
4. Tổng hợp thông tin thống kê, kết quả điều tra thống kê do Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan, đơn vị khác trên địa bàn cấp xã cung cấp.
5. Xây dựng và quản lý hệ thống thông tin thống kê cấp xã. Tổng hợp thông tin thống kê kinh tế - xã hội thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp xã và thực hiện cung cấp theo quy định của pháp luật và phân cấp của Trưởng Thống kê tỉnh, thành phố.
6. Phân tích và dự báo thống kê phục vụ việc xây dựng, đánh giá thực hiện chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cấp xã; biên soạn các chỉ tiêu thống kê được phân công.
7. Biên soạn, xuất bản Niên giám thống kê cấp xã và các sản phẩm thống kê khác.
8. Chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế phối hợp cung cấp, chia sẻ thông tin và sử dụng dữ liệu hành chính cho hoạt động thống kê trên địa bàn theo quy định của pháp luật.
9. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thống kê.
10. Hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ thống kê đối với điều tra viên, người làm công tác thống kê của doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.
11. Phối hợp với các phòng thuộc Thống kê tỉnh, thành phố thực hiện kiểm tra chuyên ngành thống kê, kiểm tra nội bộ, xử lý vi phạm hành chính và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.
12. Thực hiện cải cách hành chính; phòng chống tham nhũng và lãng phí.
13. Ứng dụng khoa học tiên tiến và công nghệ thông tin vào hoạt động thống kê.
14. Quản lý, sử dụng công chức và lao động hợp đồng; chế độ tiền lương, chế độ phụ cấp ưu đãi nghề thống kê và các chế độ, chính sách đãi ngộ khác của công chức, lao động hợp đồng; thực hiện công tác thi đua, khen thưởng và đánh giá, nhận xét công chức, lao động hợp đồng thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

15. Tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước và quyết toán kinh phí được giao; quản lý tài chính, tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Thống kê tỉnh, thành phố.

16. Thực hiện cung cấp dịch vụ công về thống kê theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do người đứng đầu Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Lãnh đạo Thống kê cơ sở

1. Thống kê cơ sở có Trưởng Thống kê cơ sở và một số Phó Trưởng Thống kê cơ sở.

2. Trưởng Thống kê cơ sở là người đứng đầu Thống kê cơ sở, chịu trách nhiệm trước Trưởng Thống kê tỉnh, thành phố và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Thống kê cơ sở trên địa bàn. Phó Trưởng Thống kê cơ sở chịu trách nhiệm trước Trưởng Thống kê cơ sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Điều 4. Biên chế và kinh phí

1. Biên chế của Thống kê cơ sở do Trưởng Thống kê tỉnh, thành phố quyết định hàng năm trong tổng biên chế được giao và theo chức năng, nhiệm vụ của Thống kê cơ sở.

2. Kinh phí hoạt động của Thống kê cơ sở được cấp từ nguồn ngân sách nhà nước và theo chức năng, nhiệm vụ của Thống kê cơ sở.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

Thống kê cơ sở kế thừa nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Đội Thống kê cấp huyện đang được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, các hướng dẫn, quy trình, quy chế đã được ban hành cho đến khi cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các văn bản này.

Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

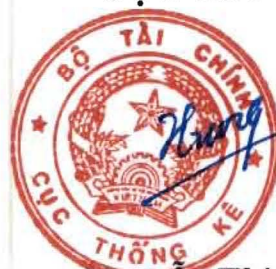
1. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025; thay thế Quyết định số 27/QĐ-CTK ngày 12/3/2025 của Cục trưởng Cục Thống kê quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đội Thống kê cấp huyện.

2. Trưởng ban Ban Tổ chức cán bộ, Trưởng ban Ban Kế hoạch tài chính, Chánh Văn phòng Cục, Trưởng Thống kê tỉnh, thành phố, Trưởng Thống kê cơ sở và Thủ trưởng đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Lãnh đạo Cục Thống kê;
- Vụ TCCB, Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Cục Thống kê;
- Thống kê tỉnh, thành phố;
- Thống kê cấp cơ sở;
- Website Cục Thống kê;
- Lưu: VT, TCCB (5b).

CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hương